

QUỸ SSIAM VN30 ETF

Tháng 03, 2024

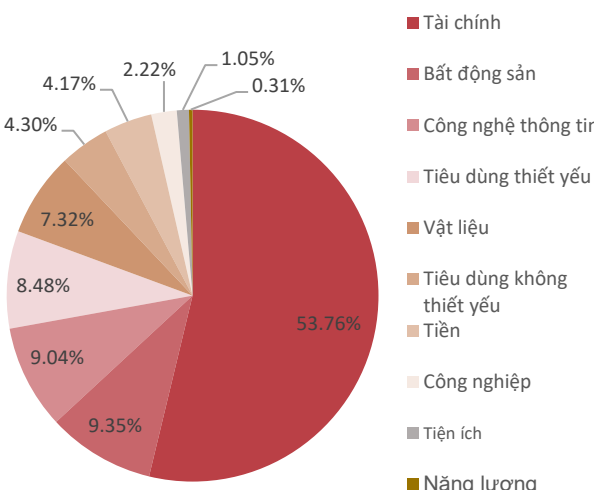
THÔNG TIN QUỸ TẠI NGÀY 31/03/2024

TÊN QUỸ	QUỸ ETF SSIAM VN30
MÃ QUỸ	FUESSV30
LOẠI HÌNH	Quỹ hoán đổi danh mục
CHỈ SỐ THAM CHIẾU	VN30 Index
NGÀY KẾT THÚC ĐĂNG KÝ GÓP VỐN	22/06/2020
SÀN NIÊM YẾT	Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX)
QUY MÔ QUỸ	146.9 tỷ đồng (~6.1 triệu USD) (tại ngày 31/03/2024)
ĐẠI LÝ CHUYỂN NHƯỢNG	Tổng Công Ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VDSC)
CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ	Công Ty TNHH Quản lý Quỹ SSI (SSIAM)
PHÍ QUẢN LÝ	0.55%
TỔNG SỐ LƯỢNG CCQ LƯU HÀNH	9,200,000
THÀNH VIÊN LẬP QUỸ	SSI, MAS, BSC, KIS, VCSC, BVSC
NGÂN HÀNG GIÁM SÁT VÀ LƯU KÝ	Vietcombank – Hội sở

CHỈ SỐ CƠ BẢN CỦA QUỸ

SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	30
HỆ SỐ P/E	11.85x
HỆ SỐ P/B	1.75x

CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH



MÔ TẢ VỀ QUỸ

Quỹ ETF SSIAM VN30 hướng tới đạt hiệu quả đầu tư bám sát mức sinh lời thực tế của chỉ số VN30 trong tất cả các giai đoạn.

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư thụ động và đầu tư vào các cổ phiếu cấu thành chỉ số VN30. Quỹ không hướng tới đạt hiệu quả vượt trội so với chỉ số VN30 hoặc đưa các biện pháp phòng thủ khi TTCK Việt Nam giảm điểm.

Với việc đầu tư thụ động, Quỹ có thể duy trì tỷ lệ vòng quay danh mục thấp hơn các quỹ có chiến lược đầu tư chủ động, từ đó giảm chi phí hoạt động cho Quỹ.

CHỈ SỐ THAM CHIẾU – VN30 INDEX

Chỉ số VN30 là chỉ số bao gồm các cổ phiếu được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh có giá trị vốn hóa và thanh khoản cao nhất thị trường. Chỉ số VN30 có giới hạn trọng lượng 10% đối với cổ phiếu riêng lẻ và 15% đối với nhóm cổ phiếu liên quan.

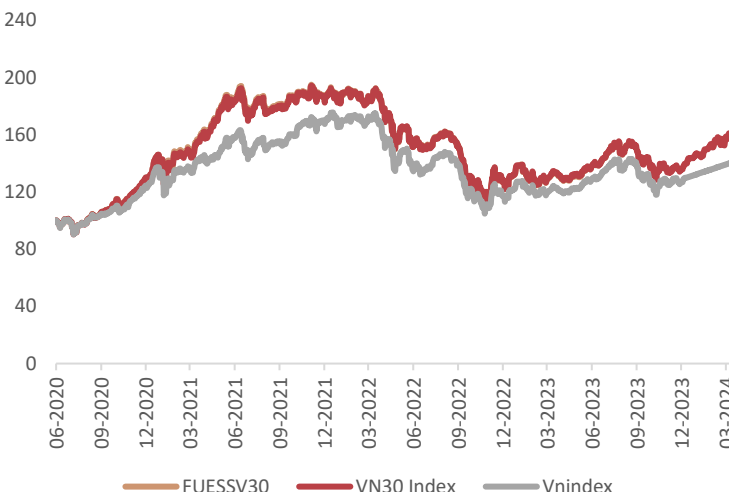
Chỉ số VN30 đại diện cho trên 60% vốn hóa thị trường chứng khoán Việt Nam.

Chỉ số được xem xét điều chỉnh theo khối lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng định kỳ 3 tháng/lần và các cổ phiếu thành phần 6 tháng/lần.

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ

	NAV/CCQ (đồng)	Tăng trưởng (%)			
		1 tháng	3 tháng	Từ đầu năm	Từ ngày kết thúc góp vốn (22/06/2020)
SSIAM VN30 ETF	15,962.54	2.40%	14.34%	14.34%	59.63%
VN30 Index	1,296.90	2.46%	14.62%	14.62%	60.12%

Dữ liệu hoạt động đề cập ở đây thể hiện hiệu quả hoạt động trong quá khứ, không đảm bảo kết quả trong tương lai. Giá trị lợi nhuận và số tiền gốc của khoản đầu tư sẽ thay đổi, theo đó giá trị chứng khoán của nhà đầu tư khi bán có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị vốn ban đầu.

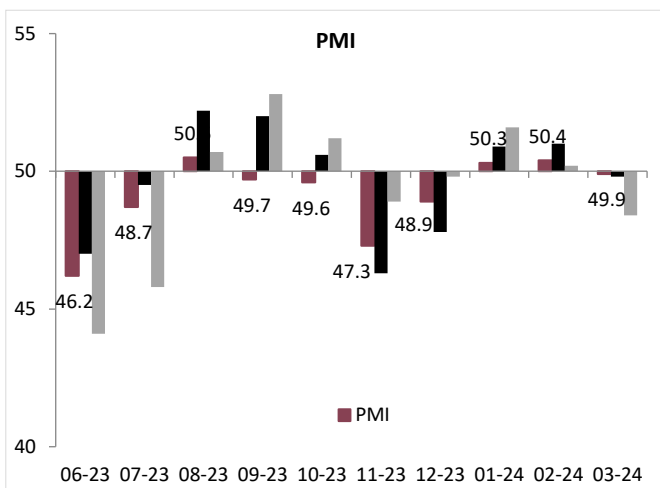
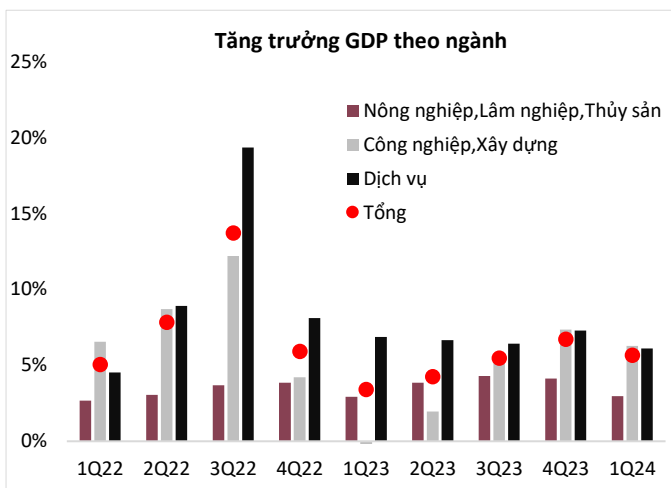


CẬP NHẬT VĨ MÔ – THÁNG 03/2024

Kinh tế tăng tốc trong quý 1

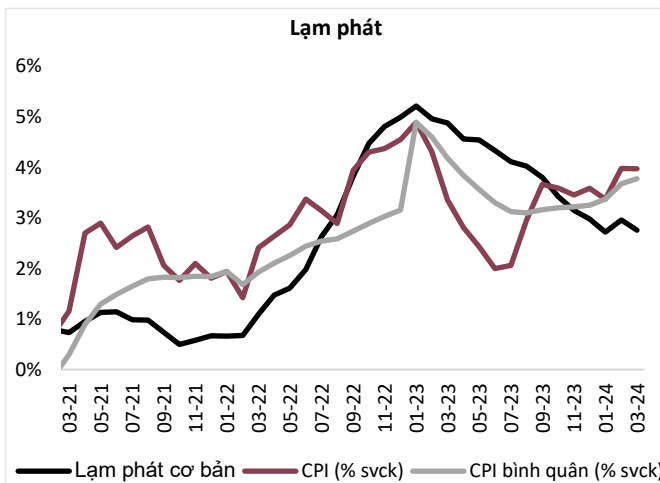
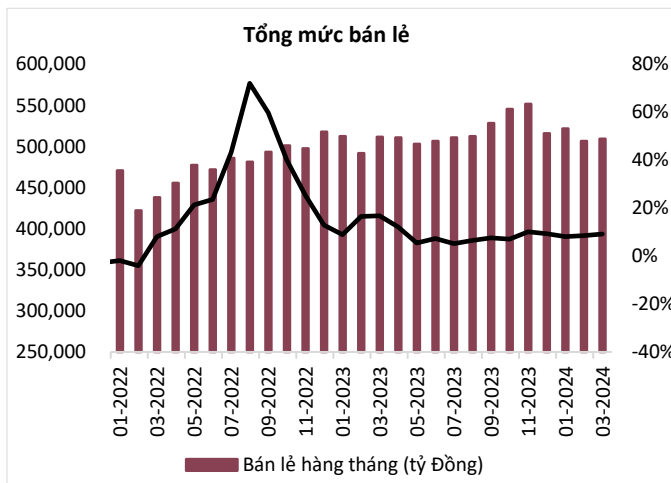
GDP Việt Nam tăng 5.66% svck trong quý 1/2024, đây là mức tăng trưởng quý đầu năm cao nhất trong vòng 4 năm qua, một dấu hiệu tích cực cho sự phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế. Tốc độ tăng trưởng này chủ yếu được thúc đẩy bởi sự sôi động hơn của hoạt động sản xuất (+7.0% svck) và dịch vụ (+6.1% svck). Về vốn đầu tư, tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong quý 1/2024 tăng chậm 4.7% svck, chủ yếu do giải ngân đầu tư công thường chậm lại trong những tháng đầu năm. Thặng dư thương mại tăng lên 8.1 tỷ USD trong quý 1/2024 so với 4.8 tỷ USD trong quý 1/2023, góp phần đáng kể vào mức tăng trưởng chung của nền kinh tế. Chúng tôi duy trì triển vọng lạc quan về tăng trưởng kinh tế trong năm nay với kỳ vọng đầu tư gia tăng trong thời gian tới, tiêu dùng mạnh mẽ và sự tăng trưởng của hoạt động sản xuất. Chúng tôi dự báo tăng trưởng GDP sẽ kết thúc năm ở mức 6.5% YoY.

Lĩnh vực sản xuất tiếp tục tăng trưởng, với chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 5.7% YoY trong Q1/2024, được thúc đẩy bởi hoạt động xuất khẩu mạnh mẽ (+17.0% svck trong Q1/2024 so với -11.0% trong Q1/2023). Mặt khác, PMI sản xuất giảm xuống 49.9, đánh dấu mức giảm đầu tiên sau 2 tháng liên tiếp duy trì trên ngưỡng 50 điểm. Số lượng đơn đặt hàng mới giảm lần đầu tiên sau ba tháng. Tuy nhiên, số lượng việc làm tiếp tục tăng, cho thấy sự tin tưởng của các nhà sản xuất vào triển vọng kinh doanh. Chúng tôi cho rằng hoạt động sản xuất của Việt Nam sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng trong thời gian tới, tương quan với sự phục hồi của ngành sản xuất của các nước trong khu vực.



Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng tăng 9.2% svck trong Tháng 3, và tăng 8.2% svck trong Q1/2024. Sự tăng trưởng này phần lớn là do sự gia tăng lượng khách du lịch quốc tế, đạt 4.6 triệu (+72% svck), tương đương 103% mức trước đại dịch. Khách du lịch từ Hàn Quốc đạt mức cao kỷ lục là 1.2 triệu trong Q1/2024, cao hơn 11.3% so với mức trước Covid. Lượng du khách đến từ Trung Quốc cũng duy trì tốc độ phục hồi, đạt 70% so với trước đại dịch. Đáng chú ý, lượng khách châu Âu tăng 72% YoY nhờ chính sách thị thực được nới lỏng. Nhìn chung, trong Q1/2024, ngành du lịch Việt Nam đã có mức tăng đáng kể 46% so với cùng kỳ năm trước.

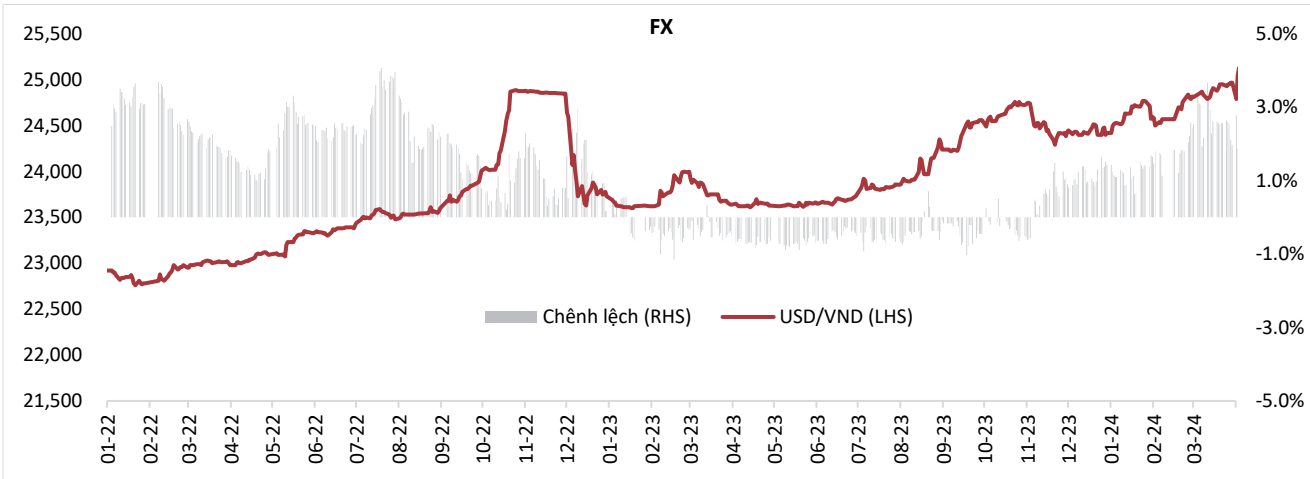
Trong tháng 3, lạm phát giảm 0.23% so với tháng trước, phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi trước đó. Nhìn chung, tổng quan quý 1/2024, tỷ lệ lạm phát cả nước ở mức 3.8% YoY, thấp hơn nhiều so với mục tiêu Chính phủ đề ra. Áp lực lạm phát giảm chủ yếu do chỉ số lượng thực thực phẩm (chiếm 1/3 rổ chỉ số CPI) giảm 0.76% so với tháng trước do nhu cầu giảm sau Tết Nguyên Đán, giá gạo giảm 0.5%, và giá thịt lợn giảm 2.2%.



CẬP NHẬT VĨ MÔ – THÁNG 03/2024

Lạm phát tăng cao trong tháng Hai chủ yếu do Tết âm lịch. Lạm phát tăng 1.0% so với tháng trước, tương đương 3.98% so với cùng kỳ năm trước vào tháng Hai. Lạm phát cơ bản cũng tăng lên 2.96% so với cùng kỳ trong tháng 2. Áp lực lạm phát cao hơn trong tháng 2 chủ yếu do nhóm vận tải và thực phẩm tăng. Chỉ số vận tải tăng 3.1% so với tháng trước do tăng dịch vụ giao thông công cộng (+15.5%) và giá xăng dầu cao hơn (+5.8%). Trong khi đó, chỉ số thực phẩm tăng 1.7% so với tháng trước do giá gạo (+2.2%) và giá thịt heo tăng (+3.9%). Vì áp lực lạm phát trong tháng 2 chủ yếu do yếu tố mùa vụ, chúng tôi kỳ vọng lạm phát sẽ hạ nhiệt trong những tháng tiếp theo, giúp Ngân hàng Nhà nước duy trì chính sách tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Tiền Đồng tiếp tục giảm giá so với đô la Mỹ do thanh khoản dư thừa trong hệ thống ngân hàng và đồng đô la Mỹ mạnh lên. Với việc Fed khó có thể cắt giảm lãi suất nhanh như dự kiến, đồng đô la Mỹ có thể tiếp tục mạnh lên và tạo thêm áp lực lên tiền Đồng. Tuy nhiên, thặng dư thương mại và dòng vốn FDI ổn định được kỳ vọng sẽ tiếp tục hỗ trợ tiền Đồng.



Chỉ số VN-Index duy trì đà tăng trong tháng hai và tăng 7.6% so với tháng trước, chủ yếu nhờ nhóm ngành Nguyên vật liệu (+14.5%), Công nghệ thông tin (+12.4%), và Tài chính (+9.0%). Môi trường lãi suất thấp, những tiến triển trong việc vận hành hệ thống KRX, và quyết tâm của Chính phủ trong việc nâng hạng thị trường tiếp tục tạo động lực cho đà tăng của chỉ số VN-Index. Tuy nhiên, khối ngoại quay trở lại bán ròng với tổng giá trị bán ròng xấp xỉ 112 triệu USD, và họ chủ yếu bán ròng MWG (31 triệu USD), VNM (28 triệu USD), và VPB (27 triệu USD). Các quỹ ETF cũng tiếp tục bị rút ròng, ước tính khoảng 40 triệu USD trong tháng Hai.

Định giá của thị trường vẫn tiếp tục hấp dẫn khi chỉ số P/E trong 12 tháng tới của thị trường đang ở mức 13.8 lần, thấp hơn đáng kể so với trung bình 5 năm là 17 lần. Mặc dù áp lực bán có thể tăng trong thời gian tới khi một số nhà đầu tư cân nhắc chốt lời, chúng tôi duy trì quan điểm tích cực đối với đà tăng của chỉ số VN-Index dựa trên (i) sự tham gia của nhà đầu tư cá nhân khi lãi suất đang rất thấp, (ii) quyết tâm của Chính phủ trong việc nâng hạng thị trường, và (iii) khả năng quay trở lại của khối ngoại trong thời gian tới.

TÍNH ĐẾN 29/03/2024	1 THÁNG	3 THÁNG	Từ đầu năm	TỶ TRỌNG VN-INDEX	P/E 12 THÁNG	P/B HIỆN TẠI	ROE	BETA
Dịch vụ truyền thông	0.3%	-1.3%	-1.3%	1.1%	0.1%	28.3	0.8	3.0
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	8.6%	18.9%	18.9%	4.1%	3.4%	36.5	2.7	5.9
Hàng tiêu dùng thiết yếu	-0.6%	2.3%	2.3%	-13.5%	8.4%	23.4	2.8	11.9
Năng lượng	4.5%	8.8%	8.8%	19.6%	1.6%	16.8	1.5	9.4
Tài chính	1.1%	19.1%	19.1%	21.7%	44.6%	10.7	1.7	17.2
Chăm sóc sức khỏe	4.5%	8.6%	8.6%	12.4%	0.7%	15.4	2.0	15.2
Công nghiệp	5.6%	8.7%	8.7%	24.8%	8.5%	21.1	2.0	7.6
Công nghệ thông tin	7.3%	19.8%	19.8%	44.1%	3.2%	23.3	5.3	24.5
Nguyên vật liệu	5.1%	21.5%	21.5%	42.9%	9.2%	25.2	1.8	6.8
Bất động sản	3.4%	6.0%	6.0%	-4.5%	14.4%	14.6	1.4	9.7
Tiện ích	1.6%	5.0%	5.0%	-2.5%	6.0%	15.8	2.0	12.9
VN-Index	2.5%	13.6%	13.6%	12.2%	100%	16.8	1.8	11.9
VN30	2.5%	14.6%	14.6%	12.6%		13.0	1.7	14.1

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Trong tháng 3, chỉ số VN30 tiếp tục tăng 2.46% trong tháng và quỹ FUESSV30 của chúng tôi ghi nhận mức tăng 2.40%. So với thời điểm đầu năm 2024, chỉ số VN30 tăng trưởng 14.62% trong khi hiệu quả hoạt động của quỹ FUESSV30 đạt 14.34% (cao hơn mức tăng của toàn bộ thị trường chứng khoán Việt Nam với VN-Index tăng 13.6%).

Trong tháng 3, bất chấp một số thông tin tiêu cực có ảnh hưởng xấu tới tâm lý nhà đầu tư, quỹ FUESSV30 của chúng tôi vẫn tiếp tục tăng trưởng. Các thông tin kém tích cực, bao gồm:

- Ngân hàng nhà nước phát hành tín phiếu trở lại từ ngày 11/3 để hấp thụ thanh khoản dư thừa trong hệ thống ngân hàng
- Chủ tịch nước từ nhiệm sau hơn 1 năm nhậm chức
- VN-Direct (công ty chứng khoán đứng thứ ba trên sàn HOSE theo thị phần giao dịch năm 2023) bị tấn công mạng và tạm dừng giao dịch cho khách hàng (25/3 – 29/3)

Tuy vậy, thị trường vẫn được hỗ trợ bởi một số thông tin tích cực, bao gồm:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố dự thảo sửa đổi các Thông tư, bao gồm đề xuất bỏ yêu cầu ký quỹ trước giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
- Những diễn biến tích cực liên quan đến dự án mỏ khí Lô B nhận được quyết định đầu tư cuối cùng (FID) từ Công ty TNHH Thăm dò Dầu khí Mitsui (MOECO)
- Chứng khoán thế giới tiếp tục tăng điểm, bao gồm Dow Jones (+2.1% trong tháng 3), S&P 500 (+3.1%) và Nikkei 225 (+3.1%), cùng nhiều chỉ số khác

Trong tháng 3, tất cả các ngành tiếp tục tăng điểm. Trong đó, ngành Dịch vụ Tài chính ghi nhận tăng thứ 5 liên tiếp (+7.0%), chủ yếu nhờ VCI (+18.0%), BSI (+16.2%), SHS (+13.6%) , và VIX (+12.3%). Ngành CNTT (+6.4%) đứng thứ hai, dẫn dắt bởi FPT (+6.9%) trong khi ngành Dịch vụ Tiêu dùng (+6.1%) đứng thứ ba, được hỗ trợ bởi DGW (+18.5%), MWG (+10.6%), FRT (+7.6%) và HVN (+6.7%).

Tỷ lệ P/E forward của VN-Index là 12 lần, thấp hơn đáng kể so với P/E trung bình 5 năm khoảng 17 lần. Chúng tôi duy trì triển vọng tích cực đối với thị trường chứng khoán Việt Nam, nhờ (i) tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận (ii) sự tham gia ngày càng tăng của nhà đầu tư nhỏ lẻ do lãi suất huy động thấp, (iii) quyết tâm của Chính phủ trong việc nâng hạng thị trường và (iv) khả năng quay trở lại của nhà đầu tư nước ngoài. Trong ngắn hạn, mặc dù áp lực bán có thể gia tăng do hoạt động chốt lời và VND suy yếu, tâm lý thị trường có thể được hỗ trợ bởi kết quả lợi nhuận Q1/2024 và kế hoạch lợi nhuận năm 2024 của các công ty niêm yết.

DANH MỤC ĐẦU TƯ QUỸ (%NAV)

STT	CỔ PHIẾU	TÊN CÔNG TY	% NAV	STT	CỔ PHIẾU	TÊN CÔNG TY	% NAV
1	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	7.44	16	SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn	0.61
2	BCM	Tổng Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp	0.41	17	SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	2.46
3	BID	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	0.90	18	SSB	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	2.22
4	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	0.27	19	SSI	Công ty cổ phần Chứng khoán SSI	3.02
5	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	2.15	20	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	4.45
6	FPT	Công ty Cổ phần FPT	9.42	21	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	8.12
7	GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam	0.69	22	TPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong	1.89
8	GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Sài Gòn	0.41	23	VCB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam	4.36
9	HDB	Ngân hàng Phát triển TPHCM	3.91	24	VHM	CTCP Vinhomes	3.49
10	HPG	Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	7.21	25	VIB	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	2.34
11	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	5.43	26	VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	4.08
12	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan	3.97	27	VJC	CTCP Hàng không VietJet	2.31
13	MWG	Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	4.47	28	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	4.24
14	PLX	Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam	0.33	29	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	7.03
15	POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	0.40	30	VRE	CTCP Vincom Retail	1.76

KHUYẾN CÁO

Tài liệu này được viết và phát hành bởi Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (SSIAM). Tài liệu này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch, lời đề nghị hay là bất kỳ cam kết nào của SSIAM. SSIAM không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức khi các vấn đề thuộc về quan điểm, dự báo và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.

Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.

GIẢI THƯỞNG



TẠP CHÍ ALPHA SOUTHEAST ASIA

- “Công ty Quản lý Quỹ và Tài sản tốt nhất Việt Nam” năm 2020, 2021, 2022, 2023
- “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam cho các Danh mục Bảo hiểm và Chương trình Hưu trí Tư nhân” năm 2020, 2021, 2023
- “Nhà Quản lý Quỹ tốt nhất (Quỹ Cân Bằng)” năm 2021

TẠP CHÍ THE ASSET

- “Công ty Quản lý Quỹ của Năm” năm 2012, 2014, 2021, 2022, 2023
- “Công ty Quản lý Quỹ nội địa của Năm” năm 2015, 2016, 2017, 2018
- “Nhà Cung cấp ETF của Năm” 2021

TẠP CHÍ ASIANINVESTOR

- “Công ty Quản lý Quỹ nội địa tốt nhất Việt Nam” năm 2010
- “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2010, 2015, 2016, 2017, 2018
- “Hoạt động Phát triển Kinh doanh Tốt Nhất” năm 2022

TẠP CHÍ ASIA ASSET MANAGEMENT

- “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2012, 2013, 2016
- “Tổng Giám đốc của Năm” năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2020, 2022
- “Giám đốc Đầu Tư của Năm” năm 2013, 2014, 2015
- “Quỹ mới của Năm” 2020

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ SSI (SSIAM)

ÔNG. HỒ MINH TRÍ
Giám đốc phát triển kinh doanh

T: (+84) 28 3824 2897 ext 1628
M: (+84) 90 888 9669
E: trihm@ssi.com.vn

ÔNG. PHẠM TUẤN ANH
Phó Giám đốc Đầu tư

T: (+84) 904 196 222
E: anhpt@ssi.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI (SSI)

ÔNG. NGUYỄN ANH ĐỨC
Giám đốc khối Phát triển khách hàng tổ chức

M: (+84) 979 585658
E: ducna1@ssi.com.vn